

Số: /TB-TTBVTV

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Tình hình sản xuất và sinh vật gây hại cây trồng (Từ ngày 24/6 - 01/7/2026)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

1.1. Cây lương thực

- Cây lúa: Toàn tỉnh đã gieo cấy trên 36.547 ha, đạt trên 96,1% so với kế hoạch (KH 38.000 ha). Còn khoảng 1.453ha chưa gieo sạ chủ yếu tại các xã: Hướng Phùng: 300 ha, Phong Nha: 133 ha, Bắc Trạch: 100 ha, Hoàn Lão: 130 ha, A Dơi: 98 ha, Minh Hóa: 67 ha, Kim Phú: 70 ha, Đồng Lê: 46 ha,....

Diện tích lúa trà sớm đang ở giai đoạn ôm đòng (dự kiến đầu tháng 7 có một số diện trở bông); trà chính vụ đang giai đoạn đẻ nhánh - đứng cái làm đòng; trà muộn đang ở giai đoạn đẻ nhánh, các địa phương đang tiến hành bón thúc và tỉa dặm. Nhìn chung, cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt.

- Cây ngô: Đã gieo khoảng 1.401 ha, đạt 93,4% KH (KH 1.500 ha), ngô giai đoạn 2-3 lá.

1.2. Các loại cây trồng cạn

- Cây lạc: Đã gieo 508 ha, đạt 75,6% KH (KH 672 ha), lạc giai đoạn cây con.

- Cây khoai lang: Đã trồng 608 ha, khoai lang giai đoạn phát triển thân lá.

- Cây sắn: Đã trồng trên 19.995 ha, đạt trên 99,97% kế hoạch năm 2026 (KH năm 2026: 20.000 ha). Cây sắn đang ở giai đoạn phát triển thân lá.

- Cây rau, đậu các loại: Diện tích gieo trồng đạt trên 4.073 ha, rau giai đoạn phát triển thân lá - thu hoạch.

1.3. Cây công nghiệp dài ngày

+ Cây cà phê: Diện tích cà phê chè 3.706,4 ha, trong đó diện tích cà phê cho sản phẩm: 3.343,3 ha. Cà phê đang ở giai đoạn nuôi quả, sinh trưởng và phát triển tốt.

+ Cây hồ tiêu: Diện tích 3.146 ha, đang ở giai đoạn thu hoạch, năng suất dự kiến 1 -1,4 tấn/ha, cao hơn 4-5 tạ/ha so với năm 2025. Riêng các xã thuộc huyện Hướng Hóa đang giai chăm sóc sau thu hoạch.

+ Cây cao su: Diện tích 30.445 ha, trong đó diện tích KTCB 6.040 ha, diện tích khai thác 24.405 ha. Hiện nay, đang ở giai đoạn khai thác mũ.

Tình hình SVGH: Bệnh loét sọc mặt cạo DTN 153 ha; bệnh nứt vỏ xì mũ DTN 170 ha.

1.4. Cây ăn quả các loại: Diện tích 10.700 ha, hiện nay các loại cây ăn

quả có mùi đang giai đoạn phát triển quả, sinh trưởng và phát triển khá tốt. Các loại cây nhãn, vải các địa phương không cho quả, mất mùa.

II. TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI

1. Cây lúa trên lúa Hè thu

- **Chuột:** Diện tích gây hại 419,6 ha (Tuần trước 255 ha), tỷ lệ gây hại phổ biến 5-10%, nơi cao 10-15%, cục bộ trên 20%. Tập trung ở xã Mỹ Thủy, Nam Hải Lãng, Triệu Phong, Đông Hà, Vĩnh Linh, Tân Mỹ, Bắc Gianh, Ninh Châu...

- **Ốc bươu vàng:** Diện tích gây hại 19,6 ha (Tuần trước 60,8 ha), mật độ phổ biến 3-5 con/m², nơi cao 5-10 con/m². Tập trung ở xã Mỹ Thủy, Nam Hải Lãng, Vĩnh Linh, Vĩnh Thủy, Bến Hải, Cồn Tiên, Tân Mỹ,...

- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Diện tích gây hại 108,6 ha (Tuần trước 126,9 ha); mật độ phổ biến 5-7 con/m², cục bộ 10-15 con/m², sâu tuổi 4-5, TT. Tập trung ở xã Quảng Trạch, Tân Mỹ, Tân Gianh, Ba Đồn, Nam Ba Đồn, Bồ Trạch...

- **Bọ trĩ:** Diện tích gây hại 25 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ gây hại phổ biến 3-5%. Tập trung ở xã Vĩnh Hoàng, Vĩnh Thủy, Vĩnh Linh...

- **Sâu keo:** Diện tích nhiễm 7 ha, mật độ phổ biến 10-20 con/m². Tập trung ở xã Bắc Trạch, Phong Nha...

- **Nhện gié:** Diện tích nhiễm 15 ha, tỷ lệ bệnh phổ biến 5-10%. Tập trung ở xã Mỹ Thủy, Diên Sanh, Vĩnh Định....

- **Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Diện tích gây hại 1,5 ha (Tuần trước 3,5 ha); mật độ phổ biến 300-500 con/m². Tập trung ở xã Kim Phú....

- **Bệnh khô vằn:** Diện tích nhiễm 10 ha, tỷ lệ bệnh phổ biến 5-10%. Tập trung ở xã Mỹ Thủy, Nam Hải Lãng, Hải Lãng, Diên Sanh,....

2. Trên cây sắn

- **Bệnh khảm lá:** Diện tích nhiễm 2.794,4 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ bệnh phổ biến 10-20%, nơi cao 30-50%; cục bộ trên 70%; cấp 1-3, Cấp 5-7. Tập trung ở các xã Hướng Hiệp, Vĩnh Hoàng, Cửa Tùng, Trường Phú, Phong Nha, Hải Lãng, Triệu Cơ...

- **Nhện đỏ:** Diện tích nhiễm 172 ha (Tuần trước 112 ha), tỷ lệ bệnh phổ biến 5-10%, nơi cao trên 20%. Tập trung ở xã Vĩnh Hoàng, Cửa Tùng, Lìa, Tân Lập....

3. Trên hồ tiêu

- **Tuyến trùng:** Diện tích nhiễm 186 ha (Tuần trước 189 ha) tỷ lệ bệnh phổ biến 5-10%, nơi cao 15-20%; tập trung ở xã Vĩnh Linh, Cam Lộ, Gio Linh, Hướng Phùng, Tân Lập,...

- **Bệnh vàng lá chết chậm:** Diện tích nhiễm 173 ha (Tuần trước 152 ha), tỷ lệ hại phổ biến 5-7%, nơi cao 10 - 15%; cấp bệnh C1-C3. Tập trung ở các xã Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ...

- **Bệnh thán thư:** Diện tích nhiễm 107 ha (Tuần trước 107 ha), tỷ lệ bệnh phổ biến 3-5%, nơi cao 10-20%; cấp bệnh C1-C3. Tập trung ở các xã Hướng Phùng, Tân Lập, Vĩnh Hoàng, Vĩnh Linh, Cam Lộ, Gio Linh,...

- **Bệnh đốm lá:** Diện tích nhiễm 50 ha (Tuần trước 53 ha), tỷ lệ bệnh phổ biến 5-10%, cao 20 - 25%; cấp bệnh C1-C3. Tập trung ở các xã Cam Lộ, Hướng Phùng, Tân Lập, Gio Linh, Trung Thuần...

- **Bệnh vàng lá chết nhanh:** Diện tích nhiễm 8 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ hại phổ biến 5-7%, nơi cao 10-15%; cấp bệnh C1-C3. Tập trung ở các xã Vĩnh Linh...

- **Rệp sáp:** Diện tích nhiễm 25 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ bệnh phổ biến 5-10%, nơi cao 15%; tập trung ở xã Hướng Phùng, Tân Lập...

4. Trên cây cà phê

- **Bệnh thán thư:** Diện tích nhiễm 430 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ bệnh phổ biến 10-20%, nơi cao 50-70%, cấp bệnh C1-3, C5. Tập trung ở xã Hướng Phùng, Khe Sanh, Tân Lập, Lia... Diện tích phòng trừ 200 ha.

- **Bệnh khô cành:** Diện tích nhiễm 362 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ bệnh phổ biến 10-15%, nơi cao 50-70%, cấp bệnh C1-3, C5. Tập trung ở xã Hướng Phùng, Khe Sanh, Tân Lập..... Diện tích phòng trừ 50 ha.

- **Rệp:** Diện tích nhiễm 245 ha (Tương đương tuần trước), tỷ lệ hại phổ biến 3-5%, nơi cao 20%. Tập trung ở xã Hướng Phùng, Khe Sanh, Tân Lập, Lia... Diện tích phòng trừ 100 ha.

5. Trên cây cao su

- **Bệnh loét sọc mặt cạo:** Diện tích nhiễm 205 ha (Tuần trước 155 ha), tỷ lệ bệnh phổ biến 7-10%, nơi cao 20-30%; cấp bệnh C1-C3. Tập trung ở các xã Cồn Tiên, Gio Linh, Vĩnh Hoàng, Vĩnh Thủy, Triệu Phong, Ái Tử...

- **Bệnh nứt vỏ xì mũ:** Diện tích nhiễm 278 ha (Tuần trước 171 ha), tỷ lệ bệnh phổ biến 7-10%, nơi cao 15-30%; cấp bệnh C1-C3. Tập trung ở các xã Cồn Tiên, Gio Linh, Vĩnh Hoàng, Vĩnh Thủy, Triệu Phong, Ái Tử...

6. Dự báo sinh vật gây hại tuần tới

- **Trên cây lúa Hè thu:** Chuột, OBV, sâu cuốn lá nhỏ, nhện gié, bọ trĩ, rầy...tiếp tục gây hại.

- **Trên cây hồ tiêu:** Bệnh chết chậm, chết nhanh, tuyến trùng, thán thư... tiếp tục gây hại ở các vườn bị bệnh.

- **Trên cây cà phê:** Bệnh khô cành, thán thư, rệp... tiếp tục phát sinh gây hại, hại nặng trên các vườn cà phê già cỗi, các vườn không chú trọng công tác phòng trừ.

- **Trên cây cao su:** Bệnh xì mũ, loét sọc mặt cạo tiếp tục gây hại trên các vườn.

- **Trên cây sắn:** Bệnh khảm lá virus tiếp tục lây lan gây hại trên diện rộng, hại nặng những vùng đã bị bệnh ở các năm trước. Nhện đỏ tiếp tục phát sinh gây hại.

III. ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP CHỈ ĐẠO PHÒNG TRỪ SVGH CHỦ YẾU TRONG KỲ TỚI

1. Trên cây lúa Hè thu

Các địa phương tiếp tục chỉ đạo nông dân thường xuyên thăm đồng, phát hiện sớm các đối tượng sâu bệnh hại để có biện pháp phòng trừ kịp thời.

- **Chuột:** Tổ chức diệt chuột bằng nhiều biện pháp như đào bắt, dùng bẫy bã kết hợp sử dụng các loại thuốc, ưu tiên dùng bã sinh học hoặc một trong các loại có hoạt chất như: *Wafarin*, *Coumatetralyl*, *Flocoumafen*, *Diphacinone*, *Bromadiolone*, *Brodifacoum*,... Công tác diệt chuột cần được thực hiện thường

xuyên, liên tục mới có hiệu quả. Tuyệt đối không sử dụng biện pháp xung điện để diệt chuột.

- **Đối với ốc bươu vàng:** Tiến hành bắt, diệt ốc và trứng ốc bằng nhiều biện pháp như tạo rãnh chia băng để ốc tập trung giúp dễ thu gom.

Dùng thuốc hóa học khi đã thực hiện tổng hợp các biện pháp mà ốc trên ruộng vẫn còn nhiều, chủ yếu thuốc chứa các hoạt chất: *Metal dehyde*, *Niclosamine*,... Nên ưu tiên lựa chọn các loại thuốc ít độc với môi trường, vật nuôi, tôm cá.

- **Sâu cuốn lá nhỏ:** Hiện nay sâu cuốn lá nhỏ lúa 1 chủ yếu đang giai đoạn trưởng thành, sâu cuốn lá lúa 2 phát sinh sẽ gây hại bộ lá công năng và lá đòng làm ảnh hưởng lớn đến năng suất lúa nếu không phòng trừ kịp thời. Phun thuốc khi sâu đang ở tuổi 1 - 2 hoặc sau khi bướm ra rộ 5 - 7 ngày. Sử dụng các loại thuốc trừ sâu có một trong các hoạt chất sau: *Indoxacarb*, *Chlophenapyr*, *Nereistoxin*, *Emamectin benzoate*,...

- **Nhện gié:** Áp dụng các biện pháp quản lý tổng hợp, cần cung cấp nước đầy đủ cho ruộng lúa. Thường xuyên thăm đồng nhất là từ thời kỳ lúa đứng cái đến trổ (khoảng 30 - 60 ngày sau gieo, cấy) để theo dõi phát sinh gây hại của nhện gié; Đặc biệt, chú ý theo dõi ở thời kỳ lúa tượng khối sơ khởi và thời kỳ trước trổ 7-10 ngày để phun trừ kịp thời. Có thể phun trừ nhện 1 - 2 lần/vụ; những vùng nhện gié gây hại sớm, vùng ổ dịch các năm trước nên phun 2 lần, lần 1 ở thời kỳ lúa làm đòng (trước trổ 14 ngày), lần 2 sau lần đầu 7 ngày. Sử dụng các loại thuốc có hoạt chất như *Quinalphos*, *Hexythiazox*, *Propargite*, *Fenpropathrin* để phun trừ.

- Thăm đồng thường xuyên phát hiện sớm các đối tượng dịch hại để áp dụng các biện pháp phòng trừ có hiệu quả.

2. Trên cây sắn

- Thường xuyên kiểm tra, xác định ruộng bị bệnh khảm lá sắn, mức độ bệnh theo giai đoạn sinh trưởng để áp dụng biện pháp tiêu hủy phù hợp, đảm bảo phòng chống bệnh. Khuyến cáo bà con bón bổ sung thêm các loại phân bón qua lá, tăng cường dinh dưỡng giai đoạn cây con giúp cây nhanh chóng phát triển, tăng sức đề kháng và nâng cao khả năng chống chịu bệnh.

- Phun trừ bọ phấn trên những ruộng bị nhiễm bằng các loại thuốc nội hấp có hoạt chất *Thiamethoxam*, *Imidacloprid* *Pymetrozine*,... và phun trừ nhện đỏ hại sắn các loại thuốc có hoạt chất *Quinalphos*... khi có trên 10% cây bị hại.

3. Trên cây hồ tiêu

Thực hiện các biện pháp chăm sóc, vệ sinh vườn; kiểm tra và xử lý thuốc phòng trừ tuyến trùng, bệnh chết chậm, chết nhanh... Đối với bệnh chết nhanh cần thu gom tàn dư cây bệnh mang ra khỏi khu vực vườn và đốt tiêu hủy, xử lý đất tại các gốc tiêu bị bệnh bằng vôi bột.

4. Trên cây cao su

Định kỳ kiểm tra vườn, phát hiện và xử lý cây bị bệnh xì mù, loét sọc mặt cạo. Tiến hành bôi thuốc trên mặt cạo và vết xì mù bằng các loại thuốc đặc hiệu để tránh lây lan. Xử lý bệnh xì mù, LSMC bằng các loại thuốc có hoạt

chất *Mancozeb + Metalaxyl, Metalaxyl, Dimethomorph...*

5. Trên cây cà phê

Xử lý bệnh thán thư bằng các loại thuốc có hoạt chất (*Hexaconazole, Propineb, Citrus Oil*) phun 1-2 lần cách nhau 7 ngày/lần.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị các địa phương, đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Các Trạm TT và BVTV: Hải Lăng - Quảng Trị, Triệu Phong - Đông Hà, Gio Linh - Cam Lộ, Vĩnh Linh - Côn Cỏ, Hướng Hóa - Đakrông;
- Báo-Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, BVKDTV.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Hồ Khắc Minh